

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.391,91	379,34
Thay đổi (%)	-0,21%	0,97%
Thay đổi	-2,89	3,66
Tổng KLGD	618,80	115,27
Tổng GTGD	18.617,38	2.603,57
NĐTNN ròng (tỷ)	-518,75	9,48
Tự doanh ròng (Tỷ)	454,41	-
PE	17,09	21,89

HDTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.505,55	1.503,10
Thay đổi (%)	-0,27%	-0,46%
Thay đổi	-4,02	-6,9
Basic	2,45	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-1,09%	87,4%
Hóa chất L2	1,30%	139,7%
Tài nguyên Cơ bản L2	-0,27%	160,6%
XD và Vật liệu L2	0,54%	56,8%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,15%	51,8%
Ô tô và phụ tùng L2	0,81%	35,1%
Thực phẩm và đồ uống	-0,60%	28,4%
Hàng cá nhân & GD L2	0,37%	80,7%
Y tế L2	0,22%	20,0%
Bán lẻ L2	0,81%	119,2%
Truyền thông L2	-2,36%	25,3%
Du lịch và Giải trí L2	0,30%	19,1%
Viễn thông L2	1,87%	37,0%
Điện, nước & xăng L2	-0,44%	44,8%
Bảo hiểm L2	-1,26%	43,6%
Bất động sản L2	0,23%	60,7%
Dịch vụ tài chính L2	-0,45%	213,9%
Ngân hàng L2	-0,24%	95,9%
CNTT L2	0,40%	113,4%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Chỉ số VN-Index giảm 2,89 điểm (-0,21%) xuống 1391,91 điểm. Sự phân hóa tiếp tục diễn ra, trong đó áp lực điều chỉnh ở những nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn và các nhóm ngành dẫn dắt tiếp tục khiến thị trường giảm điểm. Nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng với TCB, BID vẫn là nguyên nhân chính gây ra phiên giảm điểm cho thị trường. Một số nhóm ngành lớn khác như Dầu khí và Bảo hiểm cũng chịu áp lực bán sau phiên bùng nổ hôm qua. Ở chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu ngành Bất động sản tiếp tục đóng vai trò giữ trụ thị trường. Ngoài ra, một số ngành dự kiến có kết quả kinh doanh tốt như Phân bón và Công nghệ cũng có diễn biến tích cực và góp phần kìm hãm đà giảm của thị trường. Trên sàn HOSE, khối ngoại đã bán ròng mạnh trở lại với giá trị hơn 520 tỷ đồng, tập trung vào HPG với giá trị 149 tỷ đồng. Việc các nhóm ngành luân phiên giữ trụ cho thấy dòng tiền vẫn đang luân chuyển và giúp trạng thái thị trường vẫn được đánh giá là khả quan.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

Mặc dù tiếp tục chứng lại một phiên giảm giá nhưng VN-Index vẫn đang dao động ở vùng phía trên của nền bút phá đầu tuần và bảo toàn đà tăng ngắn hạn của thị trường. Thanh khoản sụt giảm dần có thể hàm ý cho sự suy giảm của áp lực bán. Đáng chú ý là phiên hôm nay đã giúp VN-Index quay trở lại bên dao động bên trong Bollinger Band và thể hiện trạng thái tích cực về biến động.

Khuyến nghị:

Nhà đầu tư có thể tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu. Một số cổ phiếu đáng chú ý: SMC, HAH, DPM, LAS, MWG.

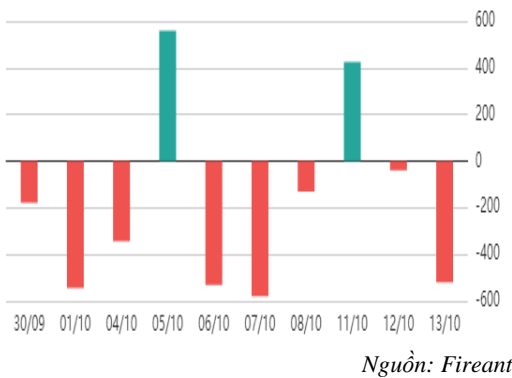
Kịch bản 1: VN-Index tiếp diễn đà tăng và hướng về vùng đỉnh 1420 điểm.

Kịch bản 2: VN-Index tiếp tục biến động hẹp bên dưới vùng 1400 điểm.

Đây là cơ hội để mở vị thế với mức giá tốt hơn.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



DIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[Bloomberg: Các 'ông lớn' Samsung, Intel dự kiến khôi phục sản xuất hoàn toàn vào tháng tới?](#)

[TP.HCM đề ra 3 trụ cột phục hồi kinh tế, tăng nguồn thu từ đất... để giải bài toán thiếu hụt ngân sách](#)

[Hà Nội muốn đưa 3 huyện lên thành phố: 'Kiểm soát quy hoạch tránh tạo cơn sốt đất ảo'](#)

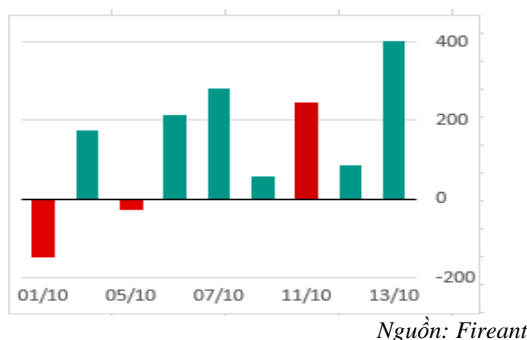
Tin doanh nghiệp trong nước

[Xây dựng SCG: Quý 3 lãi 21 tỷ đồng cao gấp đôi so với cùng kỳ](#)

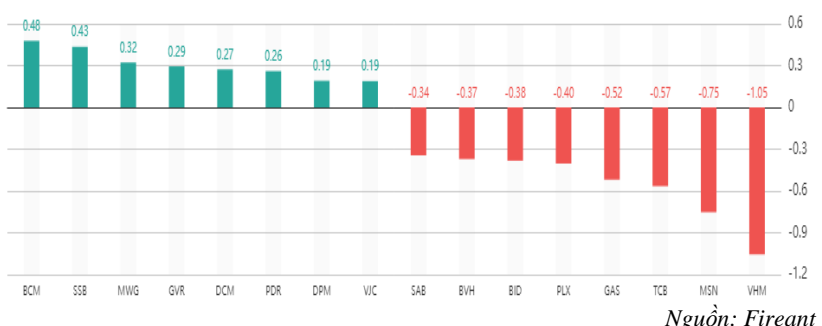
[Doanh nghiệp nước sạch Viwaco \(VAV\) chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 100% bằng cổ phiếu](#)

[PV Coating \(PVB\) chốt quyền chia cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-118,77	-0,35%
DAX	-52,27	-0,35%
FTSE100	-16,62	-0,23%
Nikkei 225	-267,59	-0,95%
Hang Seng	-362,5	-1,45%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	-189,7	-0,55%
DAX*	-41	-0,27%
FTSE100*	-2	-0,03%
Nikkei 225*	-410	-1,46%
Hang Seng*	-351	-1,41%

* Số liệu của phiên liền trước

Tin kinh tế thế giới

[Sân bay Venezuela chấp nhận thanh toán bằng Bitcoin, mở đường cho nền kinh tế tiền số](#)

[Mở cửa cho du khách từ 18 nước, Indonesia yêu cầu bảo hiểm Covid-19 trị giá 100.000 USD](#)

[Nguy cơ lạm phát toàn cầu là điều không thể tránh khỏi](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Giá nhôm tăng cao nhất 13 năm, vì sao nhà đầu tư vẫn hô mua bất chấp?](#)

[Thế kỷ 20 là thời đại của dầu mỏ, còn đây sẽ là "ông vua nhiên liệu" của thế kỷ 21!](#)

[Giá lợn ở Trung Quốc đảo chiều tăng vọt do nguy cơ sản lượng giảm trở lại](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	80,64	0,15%	1,63%	17,72%	66,20%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	83,42	-0,27%	1,25%	16,46%	61,04%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	2,3829	0,21%	0,71%	11,25%	69,00%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.759,93	0,35%	0,19%	-3,28%	-7,52%	PNJ
Bạc	USD/ounce	22,534	-0,10%	-0,56%	-5,58%	-14,42%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.198,25	-2,44%	-3,60%	-5,43%	-6,01%	HKB
Gạo	USD/cwt	13,705	-0,54%	-0,22%	4,14%	11,97%	VNM,GTN
Sữa	USD/cwt	17,89	-0,22%	-0,78%	11,95%	13,23%	
Cao su	JPY/Kg	209,2	0,53%	4,08%	7,39%	-22,17%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	20,07	-1,28%	-1,08%	1,16%	29,57%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	213,15	4,36%	5,86%	10,33%	66,20%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	730,6	-3,92%	1,36%	50,95%	-16,32%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	89,075	-0,97%	-1,30%	0,25%	26,75%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	121	-6,20%	-1,51%	-22,68%	-23,66%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	5.867	-0,93%	-0,98%	12,12%	39,03%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2110	-6.90 (-0.46%)	1.513,10	1.503,10	1.522,60	1.502,10	173.438
VN30F2111	-4 (-0.27%)	1.507,10	1.499,50	1.518,00	1.499,50	712
VN30F2112	-3.20 (-0.21%)	1.508,00	1.495,60	1.515,80	1.495,10	54
VN30F2203	-0.80 (-0.05%)	1.502,00	1.497,20	1.510,00	1.495,00	34

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ITD	23,7	+1,55/+7,00%	1.479.300
HSL	8,57	+0,56/+6,99%	541.700
CLW	31,45	+2,05/+6,97%	1.000
RIC	19,95	+1,30/+6,97%	24.100
HAR	6,63	+0,43/+6,94%	610.300

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
LAF	15,5	-1,00/-6,06%	600
SSC	41,9	-2,40/-5,42%	1.200
BMC	26,9	-1,20/-4,27%	166.100
TCO	30	-1,30/-4,15%	220.000
LCM	3,06	-0,12/-3,77%	230.200

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PVL	6,6	+0,60/+10,00%	2.814.400
VNT	61,7	+5,60/+9,98%	100
TET	26,5	+2,40/+9,96%	200
KSF	75,1	+6,80/+9,96%	91.000
SGH	37,6	+3,40/+9,94%	100

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MIM	9	-1,00/-10,00%	2.500
CLM	32,5	-3,60/-9,97%	3.700
VE4	35,3	-3,80/-9,72%	2.100
NRC	21,9	-2,30/-9,50%	354.000
HGM	30,7	-3,10/-9,17%	100

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HAH	73,0	+2,50/+3,55%	1.162.200
VRE	30,4	-0,40/-1,30%	1.453.300
HDG	64,4	+1,60/+2,55%	481.600
MBB	28,6	-0,15/-0,52%	877.800
LPB	21,8	+0,05/+0,23%	1.071.700

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
HPG	56,8	-0,20/-0,35%	-2.618.200
SSI	41	-0,40/-0,97%	-1.689.500
VNM	90,1	-0,30/-0,33%	-729.300
PAN	29,8	+0,10/+0,34%	-2.008.400
VHM	80	-0,90/-1,11%	-735.300

14 - 10 - 2021

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

VNINDEX TIẾP TỤC CHỮNG LẠI TRƯỚC NGƯỠNG 1400

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	56,8	16,59	05/08/2020	30,5	20			242,4%	
CTG	30,7	27,5	01/04/2021	50	37,8			11,6%	
ACB	32,6	26,72	01/04/2021	40	31,35			22,0%	
MBB	28,6	24,6	10/05/2021	40	29			16,3%	
SSI	41	38,6	24/05/2021	37	50			6,2%	
TCB	52,4	51,1	22/07/2021	55,4	48			2,5%	
VPB	36,85	34,75	22/07/2021	40,2	31,3			6,0%	
MBB	28,6	28,35	23/07/2021	32,6	26,5			0,9%	
MBS	33	29,2	22/07/2021	36	25,5			13,0%	
VND	51,3	43,2	22/07/2021	51	37,8			18,8%	
NLG	44,5	40	22/07/2021	50,7	36,5			11,3%	
KBC	46,1	33,1	22/07/2021	40,3	30,5			39,3%	
SZC	55,9	39,55	22/07/2021	43	37,5			41,3%	
FMC	50	35,3	22/07/2021	37,3	34,4			41,6%	
ANV	31,2	27	22/07/2021	33,3	24,6			15,6%	
VHC	57,6	40,55	22/07/2021	43,5	36,7			42,0%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	46,7	16,59	8/5/2020	30,5	20			181,5%	
CTG	32,9	27,5	4/1/2021	50	37,8			19,6%	
ACB	33,15	26,72	4/1/2021	40	31,35			24,1%	
MBB	27,6	24,6	5/10/2021	40	29			12,2%	
SSI	52	38,6	5/24/2021	37	50			34,7%	
TCB	49,7	51,1	7/22/2021	55,4	48			-2,7%	
VPB	56,3	60,8	7/22/2021	70,5	54,8			-7,4%	
VHM	78,2	84,19	22/07/2021	90	78		21/09/2021	-7,1%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.